

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024

Thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thi hành Luật đất đai số 31/2024/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Đất đai năm 2024), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch về việc triển khai thi hành Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thi hành Luật Đất đai bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xác định các nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật.
- Nâng cao nhận thức về Luật Đất đai và trách nhiệm của các cấp, các ngành của địa phương trong việc thi hành Luật Đất đai.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai.
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024 được thực hiện thống nhất, đồng bộ kể từ ngày Luật có hiệu lực thi hành.
- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát, xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai

1.1. Giao nhiệm vụ Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, tham mưu

trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới (*đối với các nội dung mới được giao ban hành tại Luật Đất đai năm 2024*); đồng thời rà soát sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực đất đai của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai.

1.2. Thời gian thực hiện

Các sở được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện, khẩn trương rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền. Thời gian hoàn thành cụ thể như sau:

+ Đối với các nội dung Luật Đất đai năm 2024 giao địa phương ban hành mà trong điều luật đó không có giao Chính phủ quy định chi tiết, thì thời gian hoàn thành **trong tháng 5 năm 2024**.

+ Đối với các nội dung Luật Đất đai năm 2024 giao địa phương ban hành mà trong điều luật đó có giao Chính phủ quy định chi tiết, thì thời gian hoàn thành **trước ngày 15 tháng 6 năm 2024**.

+ Đối với các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, hiện nay Luật Đất đai năm 2024 không có giao địa phương quy định đối với các nội dung này, đồng thời hiện nay cũng chưa có Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện liên quan đến nội dung này. Sau khi Nghị định, Thông tư được ban hành thì sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đúng quy định. Thời gian hoàn thành **trước ngày 15 tháng 6 năm 2024**.

(Danh mục văn bản quy định chi tiết và thời gian hoàn thành theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

2.1. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai năm 2024

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Phát Thanh và Truyền hình Đồng Tháp tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai (*có trong Luật Đất đai*) và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, nhằm nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về đất đai, các quy định mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đến người dân, doanh nghiệp, tổ chức tôn giáo, cộng đồng dân cư,... đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. Giúp họ dễ dàng tìm hiểu và nắm bắt kịp thời những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định pháp luật về đất đai.

Nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai phải chuyển tải đầy đủ nội dung Luật Đất đai năm 2024, những nội dung đổi mới nổi bật và điểm khác biệt so với Luật Đất đai năm 2013.

b) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn và báo chí có kế hoạch thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai bằng nhiều hình thức đến tổ chức, người dân; xuất bản và phát hành ấn phẩm về pháp luật đất đai.

d) Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những nội dung đổi mới quan trọng của Luật Đất đai, để phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân, góp phần đưa chính sách, pháp luật đất đai vào cuộc sống.

đ) Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai để các chủ trương, chính sách của Đảng về đất đai được phổ biến sâu rộng trong nhân dân, sớm đưa chính sách, pháp luật đất đai đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng đất đai.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên tổ chức thực hiện chương trình phổ biến pháp luật về đất đai đến các hội viên.

f) Cổng Thông tin Điện tử Đồng Tháp thường xuyên đẩy mạnh thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử của Tỉnh.

g) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng đối tượng. Trước mắt, trong Quý II, Quý III năm 2024 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Đất đai rộng rãi trước khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành.

2.2. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai năm 2024

a) Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai năm 2024

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2024 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát Thanh và Truyền hình Đồng Tháp, Báo Đồng Tháp và các phương tiện thông tin đại chúng khác ở địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật cho cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã (*người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về đất đai của các cấp*), sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cấp tỉnh.

(Mời đại diện các Cục, Vụ trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính tham gia tập huấn).

- Thời gian thực hiện: Sau 20 ngày kể từ ngày Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cấp tỉnh.

Tài liệu phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn thi hành Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật là tài liệu do cơ quan chủ trì tự biên soạn hoặc tài liệu do các cơ quan Trung ương phát hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ.

Tùy vào điều kiện thực tiễn của mỗi cơ quan, đơn vị; các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể ban hành Chương trình, Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách Tỉnh và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Đất đai, gửi cơ

quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

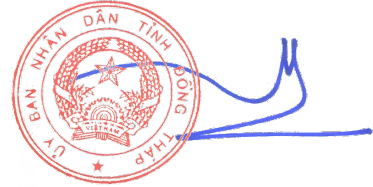
4. Giao Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để triển khai thực hiện đúng quy định.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các Tổ chức CT-XH Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo ĐT, Đài PTTH ĐT, Cổng TTĐT;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT + NC/KT.bnt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phước Thiện

Phụ lục

**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN THAM MUÙ QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI
NĂM 2024 THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 14 tháng 04 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	TÊN ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG GIAO CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG QUY ĐỊNH CHI TIẾT	VĂN BẢN QPPL HIỆN HÀNH CỦA TỈNH	THẨM QUYỀN BAN HÀNH	CƠ QUAN THAM MUÙ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1	Khoản 6 Điều 16. Trách nhiệm của Nhà nước về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.	6. Quy định chính sách hỗ trợ của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện.		Hội đồng nhân dân tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	Luật giao Chính phủ quy định chi tiết
2	Khoản 2 Điều 104. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất.	2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường tại khoản 1 Điều này.						
3	Khoản 5 Điều 109. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất.	5. Mức hỗ trợ cụ thể tại khoản 1 Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ điều kiện thực tế của địa phương.						Luật giao Chính phủ quy định chi tiết
		7. Người có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thì						

4	Khoản 7 Điều 111. Bố trí tái định cư.	<p>được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ; trong thời gian chờ bố trí tái định cư được bố trí vào nhà ở tạm hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà ở; thời gian và mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tế tại địa phương. Trường hợp thu hồi đất ở để thực hiện các mục đích khác thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có quỹ đất, quỹ nhà tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở kết hợp với kinh doanh dịch vụ, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng. Có cơ chế thưởng đối với người có đất thu hồi bàn giao mặt bằng trước thời hạn.</p>	<p>Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014 về ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các Quyết định sửa đổi, bổ sung như sau: Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 25/7/2016; Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 và Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023.</p>	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	Luật giao Chính phủ quy định chi tiết
5	Khoản 10 Điều 111. Bố trí tái định cư.	<p>10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quy định chi tiết về cơ chế thưởng quy định tại khoản 7 Điều này và suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 8 Điều này; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu</p>						Luật giao Chính phủ quy định chi tiết

		tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu theo quy định tại khoản 4 Điều này.						
6	Điểm b khoản 4 Điều 109. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất.	b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định và điều kiện thực tế tại địa phương quy định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng đối tượng được hỗ trợ quy định tại khoản 2 và 3 Điều này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy định tại điểm c khoản này.		UBND tỉnh	Sở Lao động, Thương binh và xã hội	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	Luật giao Chính phủ quy định chi tiết
7	Điểm n khoản 1 Điều 137. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất.	n) Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tiễn của địa phương.		UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
8	Khoản 5 Điều 176. Hạn mức giao đất	5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất	Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 ban	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và	Các sở, ban, ngành liên quan	Tháng 5/2024	

	nông nghiệp.	chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	hành Quy định hạn mức giao đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng và hạn mức công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang.		Môi trường	và UBND cấp huyện		
9	Khoản 3 Điều 177. Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân.	3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này để quy định cụ thể hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.		UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
10	Khoản 5 Điều 141. Xác định diện tích đất ở khi công nhận quyền sử dụng đất.	5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện, tập quán tại địa phương quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.	Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
11	Khoản 2 Điều 195. Đất ở tại nông thôn.	2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn.						
12	Khoản 2 Điều 196. Đất ở tại đô thị.	2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa						

		phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị.						
13	Khoản 4 Điều 213. Đất tôn giáo.	4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và khả năng quỹ đất của địa phương để quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh.		UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
14	Khoản 4 Điều 220. Tách thửa đất, hợp thửa đất.	4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, quy định pháp luật có liên quan và phong tục, tập quán tại địa phương để quy định cụ thể điều kiện và diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất.	Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 ban hành Quy định điều kiện tách thửa, điều kiện hợp thửa, diện tích đất tối thiểu được tách thửa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
15	Khoản 4 Điều 102. Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất.	4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng quy định tại Điều này để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; đơn giá bồi thường thiệt hại quy	Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 về Ban hành Quy định về đơn giá nhà và vật kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	Luật giao Chính

		định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.						phủ quy định chi tiết
16	Khoản 4 Điều 103. Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi.	4. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.						
17	Khoản 6 Điều 103. Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi.	6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất.	Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 ban hành Quy định giá bồi thường cây trồng, vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	
18	Khoản 3 Điều 178. Đất nông nghiệp do cá	3. Người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để sử dụng đất kết hợp đa mục		UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	

	nhân, cộng đồng dân cư sử dụng.	đích theo quy định tại Điều 218 của Luật này; được sử dụng một diện tích đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Trường hợp sử dụng đất trồng lúa thì thực hiện theo quy định tại Điều 182 của Luật này.						
19	Điểm a, khoản 1 Điều 126. Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.	a) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.		Hội đồng nhân dân tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	Luật giao Chính phủ quy định chi tiết
20			Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 ban hành Quy trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	Luật không giao quy định
21			Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 ban hành Quy định mức đất và chế độ quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	Tháng 5/2024	Luật không giao quy định

			bản tỉnh Đồng Tháp.					
22	<p>Các nội dung này, Luật đất đai 2024 không có giao địa phương quy định, đồng thời hiện nay chưa có Nghị định, Thông tư hướng dẫn triển khai liên quan đến nội dung này. Do đó, sau khi Nghị định, Thông tư được ban hành, giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh thực hiện theo đúng quy định.</p>	Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 ban hành Quy định chi tiết việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024		
23		Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 ban hành Quy định về quản lý và khai thác quỹ đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024		
24		Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 ban hành Quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách phần diện tích do Nhà nước quản lý thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024		
25		Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 ban hành Quy định thu hồi đất đối với trường hợp không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ sử dụng đất đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất với doanh nghiệp đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024		
26		Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 ban hành	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	15/6/2024		

		Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.			và UBND cấp huyện		
27		Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 về việc quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	
28		Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 ban hành mức thu, thời gian nộp và sử dụng nguồn thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện	15/6/2024	